

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học kỳ: I - Năm học: 2022 - 2023

Môn học/Nhóm: GDQP – AN, Nhóm 28

Số tín chỉ: 05

CBGD: Nguyễn Thanh Hà

STT	Mã HS, SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	BP.1	BP.2	BP.3	BP.4	BP.5	Điểm quá trình	Ghi chú
1	2122200012	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	12/08/2004	CCQ2220A	7.0	7.0	5.5	8.3	8.0	7.4	
2	2122200025	Nguyễn Thị Diệu	Băng	25/04/2004	CCQ2220A	7.5	7.8	4.5	7.3	8.0	7.2	
3	2122200006	Huỳnh Bảo	Châu	11/03/2004	CCQ2220A	6.5	7.0	5.5	9.0	8.5	7.7	
4	2122200067	Nguyễn Hữu	Chiến	27/10/2004	CCQ2220B	6.0	7.0	5.5	2.7	8.0	5.7	
5	2122200068	Bùi Đức	Dũng	02/01/2004	CCQ2220B	5.0	7.4	6.0	9.3	6.0	7.0	
6	2122200017	Lê Thị Ngọc	Duyên	21/05/2004	CCQ2220A	7.5	7.0	4.5	7.7	8.0	7.2	
7	2122200058	Đoàn Thị Thùy	Dương	30/10/2002	CCQ2220B	6.0	6.0	5.0	8.7	7.0	6.9	
8	2122200059	Nguyễn Thị Mỹ	Đào	13/07/2004	CCQ2220B	6.0	7.4	5.0	8.0	7.0	6.9	
9	2122200019	Văn Trường	Giang	30/09/2004	CCQ2220A	7.0	7.2	6.0	7.7	9.0	7.7	
10	2122200010	Đoàn Thị Ngọc	Hà	26/04/2003	CCQ2220A	7.5	6.0	4.5	0.0	8.0	4.9	
11	2122200023	Đỗ Thị Thu	Hằng	01/05/2004	CCQ2220A	7.5	6.4	4.5	8.7	8.0	7.4	
12	2122200024	Nguyễn Thị Phụng	Hằng	14/10/2004	CCQ2220A	7.5	7.0	4.5	8.7	9.0	7.8	
13	2122200054	Trần Ngọc	Hoàng	15/03/2004	CCQ2220B	6.0	6.6	5.5	9.0	8.0	7.4	
14	2122200055	Nguyễn Thị Kim	Huệ	31/10/2004	CCQ2220B	7.5	7.2	4.5	7.0	9.0	7.3	
15	2122200039	Huỳnh Ngọc	Hưng	10/02/2004	CCQ2220B	5.0	7.6	6.0	8.0	5.0	6.4	
16	2122200028	Lê Thị	Khánh	27/07/2004	CCQ2220A	7.5	7.0	5.5	8.3	9.0	7.8	
17	2122200029	Phan Thị Kim	Lài	13/06/2004	CCQ2220A	6.5	7.0	5.5	8.0	8.0	7.3	
18	2122200007	Nguyễn Thị Hoài	Lam	03/11/2004	CCQ2220A	6.0	7.4	5.0	8.0	7.0	6.9	
19	2122200003	Tô Thị Mỹ	Linh	18/03/2003	CCQ2220A	6.0	7.0	5.0	5.3	8.0	6.4	
20	2122200036	Nguyễn Thị Minh	Lư	09/03/2004	CCQ2220B	6.5	6.6	5.0	4.3	8.0	6.1	
21	2122200004	Hà Thị Trúc	Ly	30/05/2003	CCQ2220A	6.0	6.8	5.0	7.0	7.0	6.5	
22	2122200063	Huỳnh Thị Quỳnh	Nga	22/12/2004	CCQ2220B	6.5	6.0	5.5	7.7	8.0	7.1	
23	2122200011	Lê Thị Tuyết	Ngân	16/02/2003	CCQ2220A	6.0	6.6	5.0	7.3	7.0	6.6	
24	2122200066	Thái Thị Kim	Ngân	20/05/2004	CCQ2220B	6.5	6.8	5.5	6.7	8.0	6.9	
25	2122200026	Trần Thị Ánh	Nguyên	26/09/2004	CCQ2220A	7.5	7.2	4.5	8.0	9.0	7.6	

26	2122200005	Trần Thị	Nhàn	12/01/2003	CCQ2220A	7.0	7.0	6.0	7.7	9.0	7.6	
27	2122200053	Đặng Nguyễn Xuân	Nhi	05/02/2004	CCQ2220B	6.5	7.0	5.5	8.0	8.0	7.3	
28	2122200016	Lê Nguyễn Uyên	Nhi	31/10/2004	CCQ2220A	6.0	6.6	5.0	7.0	7.0	6.5	
29	2122240044	Trần Thị Hoài	Nhi	09/02/2004	CCQ2220A	6.5	7.0	5.5	7.3	10.0	7.7	
30	2122200031	Trần Thị Cẩm	Nhung	30/09/2004	CCQ2220A	7.0	6.0	6.0	9.3	8.0	7.7	
31	2122200050	Trương Ý	Như	01/07/2004	CCQ2220B	8.0	7.2	4.5	7.7	10.0	7.9	
32	2122200014	Dương Hoài Kim	Nường	29/07/2004	CCQ2220A	7.0	6.0	6.0	2.7	8.0	5.8	
33	2122200033	Huỳnh Hữu	Phong	15/03/2004	CCQ2220A	6.0	6.0	6.0	8.3	8.0	7.2	
34	2122200045	Trần Thị Lan	Phương	28/09/2004	CCQ2220B	7.0	7.0	6.0	9.3	8.0	7.8	
35	2122200056	Văn Hữu Hoài	Phương	27/09/2004	CCQ2220B	6.0	5.4	6.0	3.0	8.0	5.6	
36	2122200027	Cao Thị Bích	Phượng	29/05/2004	CCQ2220A	7.5	7.0	4.5	8.7	9.0	7.8	
37	2122200062	Trương Thị	Phượng	05/03/2004	CCQ2220B	6.5	7.0	5.5	5.3	9.0	6.8	
38	2122200034	Nguyễn Kỳ	Quyên	17/01/2004	CCQ2220A	7.0	6.0	6.0	7.7	8.0	7.2	
39	2122200041	Trần Thị	Sen	30/10/2004	CCQ2220B	6.5	7.0	5.0	7.0	8.0	6.9	
40	2122200032	Nguyễn Anh	Tài	14/11/2004	CCQ2220A	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
41	2122200020	Lê Minh	Thành	27/04/2004	CCQ2220A	6.0	7.0	6.0	8.7	8.0	7.5	
42	2122200008	Trần Thị Lệ	Thắm	17/01/2004	CCQ2220A	6.0	6.0	5.0	3.0	8.0	5.6	
43	2122200030	Nguyễn Tấn	Thắng	29/10/2004	CCQ2220A	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
44	2122200051	Lê Thị Mỹ	Thi	17/06/2004	CCQ2220B	6.5	6.6	5.5	8.3	8.0	7.3	
45	2122200064	Nguyễn Thị Thanh	Thì	05/09/2004	CCQ2220B	6.5	6.4	5.5	7.3	9.0	7.3	
46	2122200044	Hồ Thị Phước	Thọ	22/09/2004	CCQ2220B	7.0	5.6	6.0	5.0	8.0	6.4	
47	2122200001	Nguyễn Phúc	Thọ	23/03/2003	CCQ2220A	7.0	8.0	6.0	8.0	10.0	8.1	
48	2122200060	Nguyễn Thị Kim	Thoa	05/03/2004	CCQ2220B	6.0	7.8	5.0	8.0	9.0	7.5	
49	2122200193	Hoàng Thị Yên	Thư	23/10/2004	CCQ2220A	7.0	6.0	6.0	8.7	8.0	7.5	
50	2122200061	Lê Thị Minh	Thư	06/09/2004	CCQ2220B	6.5	7.0	5.5	9.0	9.0	7.9	
51	2122200043	Phan Anh	Thư	23/04/2004	CCQ2220B	7.0	7.0	5.0	7.7	9.0	7.5	
52	2122200037	Võ Thị Anh	Thư	21/08/2004	CCQ2220B	6.5	6.4	5.0	8.3	9.0	7.5	
53	2122200048	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	07/11/2003	CCQ2220B	7.5	7.0	4.5	8.0	9.0	7.6	
54	2122200049	Lý Thị Như	Tình	29/08/2004	CCQ2220B	6.5	6.0	5.5	10.0	8.0	7.7	
55	2122200040	Nguyễn Thư	Tình	01/02/2004	CCQ2220B	7.0	7.0	5.5	3.0	8.0	5.9	
56	2122100214	Trần Thị Thùy	Trang	28/04/2004	CCQ2220A	6.5	6.0	5.0	5.0	8.0	6.2	
57	2122200057	Trần Trường Đoan	Trang	18/08/2004	CCQ2220B	6.0	6.8	5.0	10.0	9.0	8.0	
58	2122200191	Trịnh Hồng	Trang	13/08/2004	CCQ2220A	6.5	6.8	5.5	2.7	8.0	5.7	
59	2122200047	Châu Ngọc	Trinh	05/02/2003	CCQ2220B	6.5	7.6	5.5	8.7	9.0	7.9	
60	2122200042	Phạm Thanh	Trụ	24/03/2004	CCQ2220B	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
61	2122200013	Trần Thị Kim	Trúc	28/10/2004	CCQ2220A	6.5	7.6	5.5	6.7	8.0	7.0	
62	2122200197	Cao Thị Thanh	Tuyền	16/05/2004	CCQ2220B	7.0	6.0	6.0	8.3	8.0	7.4	
63	2122200015	Trần Ngọc Phương	Uyên	26/02/2004	CCQ2220A	7.0	6.6	6.0	9.0	8.0	7.7	

64	2122120234	Lê Thị Lệ	Văn	14/05/2004	CCQ2220A	6.5	7.0	5.0	7.7	8.0	7.1	
65	2122200009	Nguyễn Thị Yên	Vi	30/06/2004	CCQ2220A	7.5	7.6	4.5	8.0	8.0	7.4	
66	2122200052	Nguyễn Công	Vin	11/06/2004	CCQ2220B	6.0	6.6	6.0	9.3	8.0	7.6	
67	2122200192	Nguyễn Thanh	Vy	29/02/2004	CCQ2220A	7.5	7.0	6.0	8.3	9.0	7.9	
68	2122200196	Trần Nguyễn Thuỳ	Vy	06/08/2004	CCQ2220B	6.0	7.0	5.0	8.0	9.0	7.4	
69	2122200035	Trần Thanh	Xuân	21/08/2003	CCQ2220B	7.5	8.4	4.0	7.7	8.0	7.3	
70	2122200038	Lê Thị Như	Ý	26/10/2004	CCQ2220B	6.5	7.6	5.5	9.0	9.0	7.9	

Tp. HCM, ngày 12 tháng 12 năm 2022

Giảng viên



Nguyễn Thanh Hà

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN

Học kỳ: I - Năm học: 2022 - 2023

Môn học/Nhóm: GDQP – AN, Nhóm 28
CBGD: Nguyễn Thanh Hà

Số tín chỉ: 05

STT	Mã HS, SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/Học phần
1	2122200012	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	12/08/2004	CCQ2220A	7.4	7.0	7.2
2	2122200025	Nguyễn Thị Diệu	Băng	25/04/2004	CCQ2220A	7.2	7.8	7.6
3	2122200006	Huỳnh Bảo	Châu	11/03/2004	CCQ2220A	7.7	7.0	7.3
4	2122200067	Nguyễn Hữu	Chiến	27/10/2004	CCQ2220B	5.7	7.0	6.5
5	2122200068	Bùi Đức	Dũng	02/01/2004	CCQ2220B	7.0	7.4	7.2
6	2122200017	Lê Thị Ngọc	Duyên	21/05/2004	CCQ2220A	7.2	7.0	7.1
7	2122200058	Đoàn Thị Thùy	Dương	30/10/2002	CCQ2220B	6.9	5.8	6.2
8	2122200059	Nguyễn Thị Mỹ	Đào	13/07/2004	CCQ2220B	6.9	7.4	7.2
9	2122200019	Văn Trường	Giang	30/09/2004	CCQ2220A	7.7	7.2	7.4
10	2122200010	Đoàn Thị Ngọc	Hà	26/04/2003	CCQ2220A	4.9	5.8	5.4
11	2122200023	Đỗ Thị Thu	Hằng	01/05/2004	CCQ2220A	7.4	6.4	6.8
12	2122200024	Nguyễn Thị Phụng	Hằng	14/10/2004	CCQ2220A	7.8	7.0	7.3
13	2122200054	Trần Ngọc	Hoàng	15/03/2004	CCQ2220B	7.4	6.6	6.9
14	2122200055	Nguyễn Thị Kim	Huệ	31/10/2004	CCQ2220B	7.3	7.2	7.2
15	2122200039	Huỳnh Ngọc	Hung	10/02/2004	CCQ2220B	6.4	7.6	7.1
16	2122200028	Lê Thị	Khánh	27/07/2004	CCQ2220A	7.8	5.4	6.4
17	2122200029	Phan Thị Kim	Lài	13/06/2004	CCQ2220A	7.3	7.0	7.1
18	2122200007	Nguyễn Thị Hoài	Lam	03/11/2004	CCQ2220A	6.9	7.4	7.2
19	2122200003	Tô Thị Mỹ	Linh	18/03/2003	CCQ2220A	6.4	7.0	6.7
20	2122200036	Nguyễn Thị Minh	Lư	09/03/2004	CCQ2220B	6.1	6.6	6.4
21	2122200004	Hà Thị Trúc	Ly	30/05/2003	CCQ2220A	6.5	6.8	6.7

22	2122200063	Huỳnh Thị Quỳnh	Nga	22/12/2004	CCQ2220B	7.1	5.6	6.2
23	2122200011	Lê Thị Tuyết	Ngân	16/02/2003	CCQ2220A	6.6	6.6	6.6
24	2122200066	Thái Thị Kim	Ngân	20/05/2004	CCQ2220B	6.9	6.8	6.8
25	2122200026	Trần Thị Ánh	Nguyên	26/09/2004	CCQ2220A	7.6	7.2	7.4
26	2122200005	Trần Thị	Nhàn	12/01/2003	CCQ2220A	7.6	6.6	7.0
27	2122200053	Đặng Nguyễn Xuân	Nhi	05/02/2004	CCQ2220B	7.3	6.8	7.0
28	2122200016	Lê Nguyễn Uyên	Nhi	31/10/2004	CCQ2220A	6.5	6.2	6.3
29	2122240044	Trần Thị Hoài	Nhi	09/02/2004	CCQ2220A	7.7	5.8	6.5
30	2122200031	Trần Thị Cẩm	Nhung	30/09/2004	CCQ2220A	7.7	4.8	5.9
31	2122200050	Trương Ý	Như	01/07/2004	CCQ2220B	7.9	6.8	7.2
32	2122200014	Dương Hoài Kim	Nương	29/07/2004	CCQ2220A	5.8	5.8	5.8
33	2122200033	Huỳnh Hữu	Phong	15/03/2004	CCQ2220A	7.2	5.4	6.1
34	2122200045	Trần Thị Lan	Phương	28/09/2004	CCQ2220B	7.8	6.6	7.1
35	2122200056	Văn Hữu Hoài	Phương	27/09/2004	CCQ2220B	5.6	4.8	5.1
36	2122200027	Cao Thị Bích	Phượng	29/05/2004	CCQ2220A	7.8	6.6	7.1
37	2122200062	Trương Thị	Phượng	05/03/2004	CCQ2220B	6.8	6.8	6.8
38	2122200034	Nguyễn Kỳ	Quyên	17/01/2004	CCQ2220A	7.2	5.6	6.2
39	2122200041	Trần Thị	Sen	30/10/2004	CCQ2220B	6.9	6.6	6.7
40	2122200032	Nguyễn Anh	Tài	14/11/2004	CCQ2220A	0.0	0.0	0.0
41	2122200020	Lê Minh	Thành	27/04/2004	CCQ2220A	7.5	6.6	7.0
42	2122200008	Trần Thị Lệ	Thắm	17/01/2004	CCQ2220A	5.6	5.6	5.6
43	2122200030	Nguyễn Tân	Thắng	29/10/2004	CCQ2220A	0.0	0.0	0.0
44	2122200051	Lê Thị Mỹ	Thi	17/06/2004	CCQ2220B	7.3	6.2	6.6
45	2122200064	Nguyễn Thị Thanh	Thì	05/09/2004	CCQ2220B	7.3	6.0	6.5
46	2122200044	Hồ Thị Phước	Thọ	22/09/2004	CCQ2220B	6.4	5.0	5.5
47	2122200001	Nguyễn Phúc	Thọ	23/03/2003	CCQ2220A	8.1	6.0	6.9
48	2122200060	Nguyễn Thị Kim	Thoa	05/03/2004	CCQ2220B	7.5	7.8	7.7
49	2122200193	Hoàng Thị Yến	Thư	23/10/2004	CCQ2220A	7.5	6.0	6.6
50	2122200061	Lê Thị Minh	Thư	06/09/2004	CCQ2220B	7.9	6.6	7.1
51	2122200043	Phan Anh	Thư	23/04/2004	CCQ2220B	7.5	6.8	7.1
52	2122200037	Võ Thị Anh	Thư	21/08/2004	CCQ2220B	7.5	6.0	6.6
53	2122200048	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	07/11/2003	CCQ2220B	7.6	6.8	7.1
54	2122200049	Lý Thị Như	Tình	29/08/2004	CCQ2220B	7.7	5.6	6.4
55	2122200040	Nguyễn Thư	Tình	01/02/2004	CCQ2220B	5.9	6.8	6.5
56	2122100214	Trần Thị Thùy	Trang	28/04/2004	CCQ2220A	6.2	5.6	5.8
57	2122200057	Trần Trường Đoan	Trang	18/08/2004	CCQ2220B	8.0	6.2	6.9
58	2122200191	Trịnh Hồng	Trang	13/08/2004	CCQ2220A	5.7	6.2	6.0
59	2122200047	Châu Ngọc	Trinh	05/02/2003	CCQ2220B	7.9	7.0	7.3

60	2122200042	Phạm Thanh	Trụ	24/03/2004	CCQ2220B	0.0	0.0	0.0
61	2122200013	Trần Thị Kim	Trúc	28/10/2004	CCQ2220A	7.0	6.6	6.8
62	2122200197	Cao Thị Thanh	Tuyền	16/05/2004	CCQ2220B	7.4	5.2	6.1
63	2122200015	Trần Ngọc Phương	Uyên	26/02/2004	CCQ2220A	7.7	6.2	6.8
64	2122120234	Lê Thị Lệ	Văn	14/05/2004	CCQ2220A	7.1	6.8	6.9
65	2122200009	Nguyễn Thị Yên	Vi	30/06/2004	CCQ2220A	7.4	7.2	7.3
66	2122200052	Nguyễn Công	Vin	11/06/2004	CCQ2220B	7.6	6.0	6.6
67	2122200192	Nguyễn Thanh	Vy	29/02/2004	CCQ2220A	7.9	6.8	7.2
68	2122200196	Trần Nguyễn Thuỳ	Vy	06/08/2004	CCQ2220B	7.4	6.6	6.9
69	2122200035	Trần Thanh	Xuân	21/08/2003	CCQ2220B	7.3	8.0	7.7
70	2122200038	Lê Thị Như	Ý	26/10/2004	CCQ2220B	7.9	7.4	7.6

Tp. HCM, ngày 12 tháng 12 năm 2022
Giảng viên



Nguyễn Thanh Hà